

THÁI THUỘNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 106

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: 07/10/1999

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị đồng học, chào mọi người! Đọc sách thánh hiền, quả nhiên có thể khế nhập cảnh giới, tự nhiên giống như điều mà đại đức tông môn xưa nói: “Trái phải đều gặp nguồn, đâu đâu cũng là đạo.” Chúng ta thể hội được ít phần cảnh giới Hoa Nghiêm, sau đó sáu căn tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài, không gì không phải “Đại Phương Quảng”, không gì không phải “Phật Hoa Nghiêm.” Quay đầu lại mở Cảm Ứng Thiên ra, mỗi câu mỗi chữ trong thiên văn chương này đều tương ứng với “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm.” Thế là chúng ta hiểu rõ câu nói trong kinh Hoa Nghiêm: “Một tức tất cả, tất cả tức một.” Ngày trước, chúng tôi ngay trong lúc giảng giải đã nhiều lần nói đến cái “nhất” này, đây không phải là chuyên nhất, mà là “nhậm nhất.” Tôi nói “nhậm nhất” là nói về pháp môn trong Phật pháp, tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn, bất cứ pháp môn nào cũng đều bao gồm trong đó, có câu là “một tức là nhiều, nhiều tức là một”. Vậy chúng ta muốn hỏi, tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn, có bao gồm Cảm Ứng Thiên hay không? Mọi người nghĩ thử xem, thậm chí có bao gồm cả Tân Cựu Ước của Kitô giáo hay không? Có bao gồm kinh Cô-ran của Hồi giáo hay không? Thấy đều bao gồm! Đây là thật. Chẳng phải chúng ta thường nghe nhà Phật nói, sau khi ngộ rồi thì pháp nào không phải là Phật pháp?

Cái gì gọi là Phật pháp? “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm” gọi là Phật pháp. Nếu như không ngộ thì dù bộ kinh Hoa Nghiêm này ở ngay trước mặt bạn cũng không phải là Phật pháp. Qua đó có thể thấy, có phải Phật pháp hay không, điều then chốt tuyệt nhiên không ở việc nó có phải là kinh Phật hay không, mà then chốt chân thật ở việc bạn có giác ngộ hay không. Vì sao vậy? Sau khi giác ngộ mới biết được tất cả chúng sanh trong tận hư không khắp pháp giới là một tự thể. Vậy Cảm Ứng Thiên này chẳng lẽ là ngoài tự thể hay sao? Kitô giáo, Hồi giáo, Do Thái giáo, rất nhiều tôn giáo thế gian là ngoài cái thân này của chúng ta hay sao? Không phải! Tất cả chúng sanh trong hư không pháp giới là một tự thể, cho nên có pháp nào không phải là Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm? Phàm phu ngu muội vô tri, không vào được cảnh giới này. Không những phạm

phu không thể vào, mà Quyền giáo Bồ-tát của Nhị thừa cũng không thể vào. Do nguyên nhân gì? Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước đã chướng ngại. Hay nói cách khác, bạn chưa rời khỏi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, đây gọi là “thế kiến” (kiến giải thế gian). Tại vì sao gọi là thế kiến? Bạn có phân biệt, chấp trước, bạn có chấp trước thời gian của quá khứ, hiện tại, vị lai, bạn có chấp trước không gian cõi này, phương khác, bạn không thấy được chân tướng sự thật. Cho nên, tất cả chư Phật Như Lai, Bồ-tát, tổ sư đại đức giáo hóa tất cả chúng sanh không có gì khác là buông xuống chấp trước mà thôi. Chỉ cần đem vọng tưởng, phân biệt, chấp trước buông xuống thì chân tướng của vũ trụ nhân sinh liền rõ ràng, liên sáng tỏ, đây gọi là Phật pháp.

Khi mê, mê có nặng nhẹ, nên tạo nghiệp nặng nhẹ cũng không như nhau. Hiện tại chúng ta đọc đoạn này, đây là đại ác, “bội nghịch đại ác”. Bội là trái ngược, trái ngược cái gì? Trái ngược với tánh đức của chính mình, không phải trái ngược với gì khác, chính chúng ta phải giác ngộ. Nói về đại ác, tông cộng có bảy đoạn nhỏ, đoạn sau cùng này là *“cương cường bất nhân, ngạn lệ tự dụng”* (cương cường không nhân từ, bạo ngược cho mình đúng).

Chúng ta tỉ mỉ phản tỉnh, mỗi điều đều phạm phải, chỉ khác là mỗi một người phạm nhẹ hay nặng không như nhau, đều đã phạm. “Bạo ngược cho mình đúng” chính là bình thường chúng ta gọi là thủ đoạn độc ác, đối người, đối việc, đối vật, tạo tội nghiệp cực nặng, quả báo sẽ không tốt, sau khi chết ắt đọa tam đồ. Trong Vựng Biên có những câu như sau: *“Phàm là kẻ cường bạo thì chết bất đắc kỳ tử, cố nhiên là vậy; nhưng sau khi chết rồi còn phải chịu quả báo trong tam đồ, biết đến bao giờ mới được thoát ra.”* Câu nói này đáng được chúng ta sâu sắc phản tỉnh. Thánh hiền thế xuất thế gian, chúng ta đọc được trong văn tự ghi chép, các ngài trong đời nhân xử thế biểu hiện ra vô cùng khiêm tốn, nhẫn nhường. Thánh nhân thế gian như Khổng tử, trong Luận Ngữ ghi chép, Khổng tử là một người “ôn, lương, cung, kiệm, nhượng”, ngài đối với người ôn hòa, lương thiện, cung kính, tiết kiệm, nhẫn nhường. Không chỉ lão nhân gia ngài cả đời dùng ngôn giáo, mà còn dùng thân giáo làm ra tấm gương để cho chúng ta xem, đây là thánh nhân. Có thể phụng hành giáo huấn của thánh nhân thì xã hội sẽ an định, thiên hạ thái bình, đời sống của nhân dân chân thật có thể đạt đến an hòa lợi lạc.

Lý niệm này không giống như người phương Tây hiện đại, người phương Tây đề xướng tiêu dùng, khích lệ tiêu dùng, là vì cái gì? Vì để mưu lợi. Mọi người trong đời sống nếu như không tiêu dùng, không lãng phí thì làm sao họ có thể kiếm tiền? Người người đều giống như Khổng lão phu tử, mỗi thứ đều sống tiết

kiệm thì việc buôn bán của họ sẽ không làm được nữa. Do đây có thể biết, khích lệ tiêu dùng, chú trọng tiêu dùng, mục đích có nó là tranh danh đoạt lợi. Có tâm cạnh tranh, có tâm chiếm đoạt, xã hội còn có thể an định được sao? Đời người còn có hạnh phúc gì đáng nói nữa? Những đạo lý này, những sự thật này, chúng ta phải suy nghĩ nhiều. Nghĩ thông rồi, nghĩ tường tận rồi thì bạn là cùng đi với thánh hiền nhân hay là cùng đi với người hiện đại? Đời sống của thánh hiền nhân có niềm vui thật sự, có hạnh phúc thật sự, quyết không phải là hưởng thụ vật chất. Niềm vui ở trong đây, thực tế mà nói, người thông thường hiện nay không nghĩ đến, không cách gì thể hội được. Người đi học ngày xưa còn có thể ý thức được, người hiện tại không đọc sách thánh hiền, họ làm sao có thể nghĩ đến?

“*Ngận lệ tự dụng*”, cái gì gọi là “tự dụng”? Tự cho là đúng, đây gọi là tự dụng. Người khác tự cho là đúng, chúng ta thấy được rất rõ ràng, họ sai rồi! Chính mình tự cho là đúng mà không hề biết. Tự cho là đúng mà còn không được, hưởng hồ còn dùng cái tâm độc ác để đối đãi người khác, oán thù này sẽ kết rất sâu. Kết oán thù với người ta luôn là trong không hay không biết, chính mình không phát hiện, trong hữu ý hay vô ý đắc tội với người, làm cho người khó chịu, nhưng chính mình đích thực không biết. Vì sao vậy? Cái tập khí thói xấu này họ đã dưỡng thành thói quen, cho rằng chính mình làm đều là đúng, đều là chính xác, mà không hề biết phản ứng của đối phương, đây là ngu si đến cùng tột, đáng thương đến cùng tột. Đến sau cùng biến thành tình huống như thế nào? Không có người nào hợp tác với bạn, không có người nào bằng lòng làm việc với bạn, đây vẫn là người thiện, còn người bất thiện thì họ phải báo thù bạn, vậy thì càng thêm thảm. Đại khái người học Phật thì còn có một chút tâm thiện, gặp phải những việc ác thì tránh ra, không cùng làm việc với bạn, bạn ở trong tổ chức này thì tôi từ chức, không làm nữa, tôi sợ bạn, tôi nhường bạn. Người khác thấy đều từ chức hết, chỉ còn lại một mình bạn, bạn làm đi! Chúng ta phải nghe giáo huấn của bậc thánh hiền, phải ngày ngày phản tỉnh. Thật ra mà nói, muốn phản tỉnh, phương pháp tốt nhất chính là đọc *Cảm Ứng Thiên*. Tại sao đại sư Ấn Quang xem trọng quyển sách này như vậy? Đạo lý chính ở chỗ này.

Tôi thường nghe thấy người nói với tôi, đại chúng cùng nhau cộng tu, chịu đựng tính khí của đồng tu, chịu sỉ nhục của đồng tu. “Con nhẫn chịu không nổi rồi, con muốn rời khỏi đạo tràng này.” Tôi khuyên họ phải nhẫn nhục, phải nhẫn nại. Vì sao vậy? Đạo tràng này hiếm có khó gặp, những người làm cho bạn phiền não, những người tự cho mình là đúng, đó là ma chướng của bạn; nếu bạn không thể khắc phục thì bạn liền bị họ chướng ngại, cơ duyên được độ của bạn ngay đời

này liền bị họ đoạn mất, vậy thì họ có tội, bạn cũng có lỗi. Cho nên, chúng ta phải học Bồ-tát, phải tu nhẫn nhục ba-la-mật, xem những người “bạo ngược cho mình đúng” này là Bồ-tát, thành tựu nhẫn nhục ba-la-mật của mình, đây là Phật dạy cho chúng ta. Chúng ta dùng thái độ gì đối với người ác, đối với những người cương cường không nhân từ, bạo ngược cho mình đúng này? Chúng ta dùng sự thiện lương, hiền hậu, nhu hòa mà ở trong đây tu nhẫn nhục ba-la-mật, bạn có thể học cái này thành công thì ngay đời này bạn nhất định đắc đạo, chắc chắn thành tựu. Không chỉ chính mình độ được chính mình, mà bạn cũng độ được đối phương, đối phương có lỗi, nhưng không đến nỗi đọa địa ngục. Nếu như bạn thoái chuyển, họ chắc chắn đọa địa ngục; bạn không hề thoái chuyển, mà tinh tấn, vắng sanh bất thoái thành Phật, họ sẽ không đọa ba đường, tự độ và độ người. Đây là chúng ta phải học Bồ-tát đạo, làm thế nào cùng ở chung với những người cương cường không nhân từ, bạo ngược cho mình đúng này? Việc này nhất định phải rõ lý, nhất định phải có tính nhẫn nại, nhẫn nhục rất lớn thì mới có thể làm được.

Nhất là chúng ta phải cảnh giác đến lời mà Phật thường hay răn dạy: “Thế gian vô thường, cõi nước mong manh.” Chúng ta cùng tất cả đại chúng, bất luận họ làm thiện hay tạo ác, thời gian chúng ta ở chung đều không thường xuyên, đều rất ngắn, đâu cần để ý, hà tất phải để ở trong lòng! Người ta hành thiện, chúng ta hoan hỷ, cung kính tán thán. Họ làm ác, chúng ta học Phật Bồ-tát, cung kính đối với họ mà không tán thán, đây là trong Hoa Nghiêm, Bồ-tát Phổ Hiền dạy chúng ta. Nếu như họ có thiện căn, xem thấy thái độ này của chúng ta đối với họ, họ liền sẽ phản tỉnh. Người ta cung kính đối với mình, nhưng vì sao lại không tán thán mình? Nghĩ lại chính mình có khuyết điểm gì, họ liền sửa lỗi làm mới. Cho dù họ không thể sửa lỗi làm mới thì chúng ta cũng không kết oán thù với họ, họ tức giận với ta, ta liền nhận chịu, bỏ qua, còn công việc của chính mình vẫn phải chăm chỉ nỗ lực mà làm, quyết không bởi vì họ sỉ nhục ta, họ làm cho ta tức giận mà ta liền giải đãi công việc. Chúng ta làm việc không còn chăm chỉ, thoái chuyển, nản lòng, tâm thiện làm việc tốt, vì tất cả chúng sanh làm việc tốt, vì Phật pháp làm việc tốt, còn phải chịu nhiều oan uổng như vậy! Sự việc này thường có, quá nhiều, quá nhiều.

Chính mình ở rất nhiều nơi, đem Phật pháp giới thiệu cho đại chúng, người hoan hỷ tán thán có! Người đổ ky oán hận cũng có! Người nghĩ ra vô số phương pháp chướng ngại cũng có! Thế nhưng chúng ta vẫn phải làm. Không thể nói họ đổ ky, họ sỉ nhục, họ hãm hại, họ chướng ngại thì ta liền không làm nữa, vậy thì ta sai rồi, ta vẫn phải làm, làm đến chết mới thôi, sống một ngày thì làm một ngày.

Đây là chúng ta tiếp nhận giáo huấn của thánh hiền, chính chúng ta phải học năm đức của Phu tử là “ôn, lương, cung, kiệm, nhượng”, phải học sáu ba-la-mật của Bồ-tát là “nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ”, hóa giải vô số oán kết của đời quá khứ và đời này. Câu sau cùng trong chú giải nói: “*Đức Phật nói người bạo ngược cũng giống như con ngựa dữ, rất khó điều phục.*” Đây là lời trong kinh Phật, nêu ra một thí dụ, nói “*người mà bạo ngược thì hết thấy điều có chấp*”, chấp trước, đối nghịch với người khác, chính là như vậy, “*tự cho mình đúng, không chịu phục người*”. “*Thiện hữu tri thức, ai đến thân cận?*” Thiện hữu, tri thức sẽ rời xa bạn. “*Điều hay lẽ phải, ai đến bảo ban?*” Bạn nghe không lọt vào tai, cho nên “*nguồn gốc tạo ác, kết oán, không gì nghiêm trọng hơn điều này*”. Bạn tạo ác nghiệp, bạn kết oán thù với người, nguyên nhân ở ngay chỗ này, cho nên chúng ta phải hiểu được, phải rõ ràng.

Mời xem Cảm Ứng Thiên Vựng Biên, đoạn thứ 45:

Thị phi bất đáng, hướng bội quai nghi.

是非不當。向背乖宜。

Đúng sai không chính đáng, hướng theo điều trái đạo.

Đoạn này chỉ có hai câu, từ chỗ này đến đoạn thứ năm mươi sáu, phần kinh văn này là nói về điều ác của người làm quan. Người làm quan, dùng lời hiện nay mà nói chính là quan chức chính trị. Phật nói với chúng ta, tất cả chúng sanh, bất luận là trải qua phương thức đời sống như thế nào, làm công việc nghề nghiệp nào đều không tránh khỏi tạo tác ác nghiệp. Đúng như những gì mà kinh Địa Tạng nói: “Chúng sanh Diêm-phù-đề khởi tâm động niệm, không gì chẳng phải tội.” Lời này nói không quá đáng chút nào. Cho dù vào ngày nay, người xuất gia tu hành vẫn không tránh khỏi tạo tác tội nghiệp. Chúng ta đọc được từ trong kinh Di-lặc Bồ-tát Sở Vấn, những gì trong bộ kinh này nói toàn là nói về thời kỳ mạt pháp, người xuất gia tạo ra tội nghiệp. Bồ-tát từ bi, đặc biệt vì chúng ta nêu ra, mỗi một điều nghiệp báo đều là địa ngục A-tỳ, cho nên ngôn ngữ thường nói: “Trước cửa địa ngục tăng đạo nhiều”, đều là nói lời thật.

Chúng ta xuất gia, mơ mơ hồ hồ mà xuất gia, không biết được thân phận này rất dễ tạo tác tội nghiệp, hơn nữa nhận lấy quả báo còn nghiêm trọng hơn bất cứ nghề nghiệp nào khác, cho nên trước tiên phải làm cho rõ ràng. Nếu chưa làm rõ ràng, sau khi xuất gia lại gặp phải duyên không thù thắng thì sẽ không thể nào hiểu rõ Phật pháp chính xác, không biết được Phật là gì, đệ tử Phật là gì, và rốt cuộc phải tu hành như thế nào mới như pháp? Như pháp thì vô lượng công đức,

quả báo cũng là thù thắng không gì bằng. Thế nhưng nếu không như lý, không như pháp thì đắc tội rất nặng. Người xuất gia tu hành mà còn như vậy, huống hồ người thế gian? Huống hồ là người làm vô số nghề nghiệp khác trong thế gian? Nghề nghiệp trong thế pháp, hành thiện dễ dàng, tạo ác cũng dễ dàng thì không gì hơn quan chức. Cho nên, Thái Thượng ở trong ác báo, trước tiên nói với chúng ta là “bội nghịch đại ác”, đó là cội nguồn của vạn ác. Sau khi nói xong, tiếp theo phân biệt nói rõ trong thế pháp, tất cả chúng sanh rất dễ dàng tạo tác đủ thứ ác hạnh, đoạn thứ nhất là nói người làm quan, tức là các quan chức. Chúng ta tuy là không làm quan, thế nhưng đều đáng để chúng ta làm tham khảo, đều đáng để chúng ta học tập.

Đoạn thứ nhất nói *“thị phi bất đáng, hướng bội quai nghi”*. Những chữ này, chúng ta cũng phải thường ghi nhớ ở trong tâm, chính là nói phải có năng lực phân biệt đúng sai, phải có năng lực phân biệt tà chánh. Cổ thánh tiên hiền bất luận là giáo học của thế pháp hay Phật pháp, trước tiên chính là dạy chúng ta có năng lực phân biệt cái gì là thật, cái gì là giả; cái gì là tà, cái gì là chánh; cái gì là đúng, cái gì là sai; cái gì là thiện, cái gì là ác; thậm chí đến cái gì là lợi, cái gì là hại. Nếu như đối với những thứ này không có năng lực phân biệt, đó chính là ngu si đến tột cùng. Người xưa thường nói, chỗ mà con người với súc sanh không giống nhau là con người có trí tuệ, có thể phân biệt những việc này, còn súc sanh thì không thể phân biệt. Trong chú giải viết rất hay, chú giải đoạn này phân lượng tuy không nhiều, thế nhưng rất quan trọng. *“Quân tử làm trọn đủ nhân nghĩa, giữ vững chắc lễ nghĩa! Ất có thể xét việc tốt xấu công bằng, định chuyện đúng sai thích đáng.”* Mấy câu nói này rất quan trọng. Người đọc sách ở thế gian, người học hành thời trước không phải ở chỗ cầu lấy công danh, mà đọc sách chỉ ở thánh hiền, học hành là vì điều gì? Vì muốn làm thánh nhân, làm hiền nhân, làm quân tử, đây là mục đích học hành của chúng ta.

Ý nghĩa của thánh hiền, quân tử là gì? Định nghĩa của chữ “thánh” này chính là đối với chân tướng vũ trụ nhân sinh triệt để sáng tỏ, giác ngộ rồi thì con người này gọi là thánh nhân. Hiểu rõ nhưng chưa đủ thấu triệt, chưa đủ triệt để thì chính là hiền nhân, quân tử. Hay nói cách khác, học hành chính là vì để rõ lý, rõ lý thì có thể phân biệt đúng sai, tà chánh, không nhất định phải làm quan. Người chân thật sáng tỏ đạo lý, người hiểu rõ đúng sai, bất luận trải qua đời sống như thế nào, cho dù là làm ăn xin, họ cũng là thánh nhân, họ cũng có được sự hưởng thụ cao nhất của đời người, đây là chân thật, không phải là giả. Thích-ca Mâu-ni Phật thị hiện ra chính là người ăn xin, mỗi ngày ra ngoài bụng bát khát

thực, đi ngang cửa nhà người khát thực, ngài là đại thánh, đời sống của ngài chân thật tràn đầy hạnh phúc, người thế gian chúng ta làm gì hiểu được? Người thế gian ngu si, không có trí tuệ, không thể phân biệt đúng sai, tà chánh, cho nên người thế gian mê hoặc, đây là mê trong danh lợi, mê trong ngũ dục lục trần. Trong kinh Phật nói không sai, họ tiếp nhận là “khổ, vui, lo, mừng”, thân có khổ vui, tâm có lo mừng, khổ nhiều vui ít, lo nhiều mừng ít, đây là đời sống của chúng sanh. Đời sống của thánh hiền quân tử là thân không có khổ vui, tâm không có lo mừng, đó gọi là đại lạc, đó gọi là chân lạc, trong kinh Phật chúng ta gọi là Cực Lạc, ai có thể thể hội được?

Những thánh hiền quân tử giáo hóa chúng sanh ở thế gian, thân phận của các ngài, phương thức của các ngài ngàn vạn khác biệt. Ở Trung Quốc, ngày trước chúng ta đọc sách có đọc qua Vũ Huân¹, đó là một người ăn xin, là một thánh nhân, ông dùng thân phận của người ăn xin để giáo hóa chúng sanh, dạy bảo người đời đoạn ác tu thiện, dạy bảo người đời phải tiếp nhận giáo huấn của thánh hiền. Cho nên trong mấy câu nói này: “Quân tử làm trọn đủ nhân nghĩa”, làm được đầy đủ. Xã hội có thể an định, có thể phồn vinh, chúng sanh có thể hòa thuận chung sống, có thể tôn trọng lẫn nhau, kính yêu lẫn nhau, hợp tác lẫn nhau, trong đây điều mấu chốt quan trọng nhất chính là nhân nghĩa đạo đức. Ai đến dạy? Ai làm ra mô phạm? Bậc thánh hiền dạy, quân tử phải làm tấm gương, làm mô phạm, hay nói cách khác, phải đề xướng nhân nghĩa. “Giữ vững chắc lễ nghĩa.” Giữ là giữ gìn, phòng ngừa, chỉ sợ lễ nghĩa có sai sót, cho nên phải cầu hành nhân, hành nghĩa, giữ lễ, nhà Phật gọi là trì giới, trì giới chính là giữ lễ, hiện nay gọi là tuân thủ pháp tắc. Ở trong kinh luận, Phật vô số lần dạy bảo học trò, làm học trò của Phật nhất định phải tuân thủ pháp tắc. Không chỉ là phải giữ giáo giới, giáo huấn của Phật, mà chúng ta sinh sống ở khu vực nào, quốc gia nào thì pháp luật quy định của quốc gia đó, phong tục tập quán của khu vực đó nhất định phải tuân thủ. Nếu có trái phạm thì thấy đều xem là phạm giới, phá giới.

Thế nào gọi là Phật? Thế nào gọi là Bồ-tát? Phật Bồ-tát chính là làm tấm gương tốt nhất cho xã hội đại chúng, trong kinh thường nói là “sư phạm của trời người”, tấm gương sáng cho nhân gian và trên trời; sư là tấm gương sáng, phạm

¹ Vũ Huân, tên thường gọi là Vũ Thất, quê ở tỉnh Sơn Đông, Trung quốc, sinh ngày 5 tháng 12 năm 1838, mất ngày 23 tháng 4 năm 1896. Ông sống suốt đời cơ cực trong kiếp ăn mày, mồ côi cha từ 5 tuổi, mồ côi mẹ năm 7 tuổi. Dù vậy, trong suốt 30 năm liên tục ông dành dụm tiền ăn xin được để xây dựng một ngôi trường lớn dành cho học sinh nghèo, trong khi bản thân ông vẫn tiếp tục ngày đi ăn xin, tối ngủ miếu hoang cho đến lúc chết. Ông được dân chúng tỉnh Sơn Đông lập đền thờ, xem như một vị thánh. Trường Sư phạm Nam Thông còn thờ ảnh truyền thần của ông ngang hàng với Khổng tử.

là mô phạm. Chúng ta học Phật, làm đệ tử của Phật, chính mình bình lặng mà suy xét, tư tưởng kiến giải hành vi của chúng ta có thể làm mô phạm cho xã hội đại chúng hay không? Xã hội đại chúng đều học tập giống như ta vậy, có được hay không? Chúng ta phải thường phản tỉnh kiểm điểm như vậy thì mới được xem là học trò học Phật, là đệ tử của Phật. Nếu như cách nghĩ, cách nói, cách nhìn, cách làm của chúng ta gây nguy hại đối với xã hội đại chúng thì phải mau chóng sửa đổi lại. Tư tưởng hành vi của ta có lợi ích đối với đại chúng xã hội thì chúng ta cần phải nỗ lực mà làm. Phật dạy chúng ta một lý niệm căn bản, đó là nhất định không được vì bản thân, Phật nói với chúng ta, tự tư tự lợi là cội nguồn của các ác. Nếu như nghĩ vì bản thân thì gọi là phàm phu, hết thảy không nghĩ vì bản thân, mà nghĩ vì chúng sanh, nghĩ vì xã hội, người này chính là Phật Bồ-tát. Lợi ích của xã hội là lợi ích của nhà mình, lợi ích của đại chúng là lợi ích của chính mình, tất cả vì chúng sanh, tất cả vì xã hội, đây là Phật Bồ-tát. Phật Bồ-tát cùng với phàm phu khác biệt chính ở chỗ này.

Đệ tử Phật Bồ-tát ở ngay trong đời sống, trong công việc, trong xử sự đối người tiếp vật phải làm ra “đúng sai chính đáng” cho người khác xem. Nhất là ở vào xã hội hiện đại này, giáo dục của cổ thánh tiên hiền đã bị đại chúng quên mất, chẳng có ai mà không chạy theo danh lợi, tranh danh đoạt lợi, đúng sai điên đảo, không chính đáng chính là điên đảo, lấy sai làm đúng, lấy đúng làm sai. Chúng ta ngày nay học Phật, nếu như có người nghe được câu nói “không vì chính mình, chỉ vì người khác”, họ nói: bạn sai rồi, bạn mê hoặc điên đảo rồi! Họ nói chúng ta mê hoặc điên đảo. Cái gì mới đúng? Phải tự tư tự lợi! Người nước ngoài ngay trên pháp luật còn chế định “quyền riêng tư”, quyền riêng tư chính là tự tư tự lợi, cho rằng việc này là đúng, đây chính là đúng sai điên đảo, đúng sai không chính đáng.

“Hướng” là xuôi theo, là phương hướng; “bội” là theo hướng trái đạo. “Hướng bội” này cũng sai rồi, thế nhưng người ngày nay không biết. Chúng ta học Phật, Phật nói với chúng ta, chúng ta phải hướng về cái gì? Phải hướng về Phật đạo, đạo thành Phật, phải hướng về Bồ-tát đạo, vậy thì chính xác, vĩnh viễn thoát khỏi lục đạo luân hồi, thoát khỏi thập pháp giới, chúng ta phải hướng về phương hướng này thì mới đúng. Thế nhưng phương hướng của người thế gian là gì? Phương hướng của người thế gian hiện tại không phải là lục đạo luân hồi, mà hiện tại là ba đường ác. Cho nên người thế gian là trái nghịch với Phật đạo, Bồ-tát đạo, họ hướng đến ba đường ác, ngay cả hai đường “trời người” họ cũng đều trái nghịch. Thái Thượng Cảm Ứng Thiên dạy chúng ta là hai đường trời

người, chúng ta mỗi ngày đọc tụng, tỉ mỉ tư duy, suy xét lại, tâm hạnh của chúng ta có tương ứng với những gì Thái Thượng nói hay không? Nếu như tương ứng thì đường chúng ta đi là cõi người, cõi trời. Nếu như trái ngược thì đường chúng ta đi là cõi súc sanh, cõi ngạ quỷ, cõi địa ngục.

Ở giai đoạn hiện tiền này, đại sư Ấn Quang đặc biệt vì chúng ta đề xướng Liễu Phàm Tứ Huấn, Cảm Ứng Thiên, An Sĩ Toàn Thư, chân thật là đại từ đại bi. Ngài là tổ sư đại đức của nhà Phật, tại vì sao không đề xướng Phật pháp? Ba thứ này đều không phải của nhà Phật. Phật pháp quá sâu, quá rộng, thời gian ngắn không dễ gì lý giải, không dễ gì khế nhập, cho nên ngài dùng ba loại sách này, ba loại này tương đối dễ hiểu, cấp cứu! Hy vọng mọi người làm theo ba quyển sách này thì sẽ vững bước trên hai con đường trời người, không đến nỗi rơi xuống vực, sau đó lại học Phật. Thế là chúng ta tường tận rồi, ba quyển sách này là nền tảng của học Phật, nếu không có nền tảng này, bạn ở trong Phật pháp bất luận dụng công nỗ lực như thế nào, sau cùng đều không thể thành tựu. Tam thừa Phật pháp là xây dựng ở trên nền tảng của nhân thừa, người cũng không làm được thì còn bàn đến cái gì nữa? Cho nên trong câu nói này, trước tiên đưa ra cho chúng ta mấy chữ “thị phi”, “hướng bội”, chúng ta phải lưu ý, nhất định không thể xem nhẹ. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây.